

●147. ÔN TẬP VỀ ĐO THỂ TÍCH

A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố về quan hệ giữa mét khối, đê-xi-mét khối, xăng-ti-mét khối ; viết số đo thể tích dưới dạng số thập phân ; chuyển đổi số đo thể tích.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV tổ chức, hướng dẫn HS tự làm bài rồi chữa các bài tập. Chẳng hạn :

Bài 1 : GV kẻ sẵn bảng trong SGK lên bảng của lớp rồi cho HS viết số thích hợp vào chỗ chấm, trả lời các câu hỏi của phần b). Khi HS chữa bài, GV nên cho HS nhắc lại mối quan hệ giữa ba đơn vị đo thể tích (m^3 , dm^3 , cm^3) và quan hệ của hai đơn vị liên tiếp nhau.

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

$$1m^3 = 1000dm^3$$

$$1dm^3 = 1000cm^3$$

$$7,268m^3 = 7268dm^3$$

$$4,351dm^3 = 4351cm^3$$

$$0,5m^3 = 500dm^3$$

$$0,2dm^3 = 200cm^3$$

$$3m^3 2dm^3 = 3002dm^3$$

$$1dm^3 9cm^3 = 1009cm^3$$

Bài 3 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

a) $6m^3 272dm^3 = 6,272m^3$; $2105dm^3 = 2,105m^3$; $3m^3 82dm^3 = 3,082m^3$.

b) $8dm^3 439cm^3 = 8,439dm^3$; $3670cm^3 = 3,670dm^3 = 3,67dm^3$;

$$5dm^3 77cm^3 = 5,077dm^3.$$